

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP ANH THẢO
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP ANH THẢO

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: ANH THAO GENERAL TRADING COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108050655

3. Ngày thành lập: 08/11/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 29 LK 11 KĐT Văn Phú, Phường Phú La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
2.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
3.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
4.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
5.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
6.	Sản xuất băng, đĩa từ tính và quang học	2680
7.	Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học	2731
8.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
9.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
10.	Sản xuất thiết bị điện khác Chỉ gồm có các ngành nghề sau: Sản xuất các thiết bị điện hỗn hợp khác không phải là máy phát, mô tơ hay máy truyền tải điện năng, pin, ắc quy, dây dẫn, thiết bị có dây dẫn, thiết bị chiếu sáng và thiết bị điện gia dụng.	2790
11.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
12.	Phá dỡ	4311
13.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322

14.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chỉ gồm có: Lắp đặt hệ thống thiết bị nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như : Thang máy, cầu thang tự động, Các loại cửa tự động, Hệ thống đèn chiếu sáng, Hệ thống hút bụi, Hệ thống âm thanh, Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí	4329
15.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác Chỉ gồm có các ngành nghề sau: . Hoạt động đại lý bán buôn, đại lý bán lẻ, ô tô và xe có động cơ (không bao gồm hoạt động đấu giá);	4513
16.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác chỉ gồm có: Bán buôn, bán lẻ và đại lý phụ tùng, các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ (Không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	4530
17.	Bán buôn thực phẩm	4632
18.	Bán buôn đồ uống	4633
19.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
20.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chỉ gồm có: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; Bán buôn dụng cụ y tế; Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao;	4649
21.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
22.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chỉ gồm có các ngành nghề sau: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); Bán buôn máy móc, thiết bị y tế; Bán buôn dây điện, công tắc và thiết bị lắp đặt khác cho mục đích công nghiệp; Bán buôn vật liệu điện khác như động cơ điện, máy biến thế; - Bán buôn các loại máy công cụ, dùng cho mọi loại vật liệu; Bán buôn máy công cụ điều khiển bằng máy vi tính; Bán buôn máy móc được điều khiển bằng máy vi tính cho công nghiệp dệt may; Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường;	4659(Chính)
23.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chỉ gồm có các ngành nghề sau: Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại;	4669
24.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741

25.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
26.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
27.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
28.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	2817
29.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chỉ gồm có các ngành nghề sau: Sản xuất quần áo chống cháy và bảo vệ an toàn;	3290
30.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
31.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
32.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
33.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
34.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng	3250
35.	Sản xuất, phân phối hơi nước, nước nóng, điều hoà không khí và sản xuất nước đá	3530
36.	Xây dựng nhà các loại	4100
37.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chỉ gồm có: Xây dựng công trình công nghiệp, trừ nhà cửa như: Các nhà máy lọc dầu, các xưởng hoá chất; Xây dựng công trình cửa như: Đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống, Đập và đê; Xây dựng đường hầm ; Các công việc xây dựng khác không phải nhà như: Các công trình thể thao ngoài trời;	4290
38.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
39.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chỉ gồm có các ngành nghề sau: Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác loại mới và loại đã qua sử dụng	4511
40.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chỉ gồm có: Đại lý (doanh nghiệp chỉ được kinh doanh theo qui định của pháp luật);	4610
41.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
42.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
43.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
44.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
45.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chỉ gồm có: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; Bán buôn xi măng; Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; Bán buôn kính xây dựng; Bán buôn sơn, vécni; Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; Bán buôn đồ ngũ kim;	4663
46.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742

47.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762
48.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chỉ gồm có: Vận tải hàng khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh; Cho thuê xe có người lái để vận tải hành khách, hợp đồng chở khách đi tham quan, du lịch;	4932
49.	Cho thuê xe có động cơ	7710
50.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chỉ gồm có các ngành nghề sau: Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp; Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng; Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính);	7730
51.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
52.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
53.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chỉ gồm có các ngành nghề sau: - Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ đồ dùng gia đình bằng gốm, sứ, thủy tinh trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ nhạc cụ trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
54.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chỉ gồm có: Bán lẻ dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
55.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
56.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chỉ gồm có: Khắc phục sự cố máy vi tính và cài đặt phần mềm máy vi tính;	6209
57.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
58.	In ấn	1811
59.	Sao chép bản ghi các loại	1820
60.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
61.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
62.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác Chỉ gồm có các ngành nghề sau: Sản xuất dây và cáp sợi tách biệt từ sắt, đồng, nhôm	2732
63.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
64.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320

65.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
66.	Xây dựng công trình công ích	4220
67.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
68.	Bán buôn gạo	4631
69.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc láo	4634
70.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
71.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
72.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
73.	Lập trình máy vi tính	6201
74.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Dịch vụ tư vấn, quản lý bất động sản	6820

6. Vốn điều lệ: 1.800.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	LÊ HOÀNG GIANG	Số 3 ngõ 79 Dương Quảng Hàm, tổ 32, Phường Quan Hoa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	540.000.000	30,000	013119153	
2	LÊ HOÀNG DƯƠNG	Xóm Cầu, thôn Nội, Xã Thanh Liệt, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	1.260.000.000	70,000	013101146	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ HOÀNG GIANG

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *22/10/1978*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *013119153*

Ngày cấp: *10/10/2008*

Nơi cấp: *Công an Hà Nội*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 3 ngõ 79 Dương Quảng Hàm, tổ 32, Phường Quan Hoa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 3 ngõ 79 Dương Quảng Hàm, tổ 32, Phường Quan Hoa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: *Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội*